

Số: 881 /BC-LĐT BXH

Khánh Sơn, ngày 10 tháng 11 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2022**

Căn cứ Công văn số 954/UBND ngày 08/11/2021 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Khánh Sơn về việc chuẩn bị nội dung kỳ họp thứ 4 HĐND huyện khóa IX;

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Khánh Sơn báo cáo Tình hình kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2022 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

#### **Phần 1**

### **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU NĂM 2021**

#### **I. CÔNG VIỆC TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 11 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM 2021**

##### **1. Công tác lao động - việc làm và dạy nghề**

- Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 2045/QĐ-UBND của UBND tỉnh Khánh Hòa về chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện, đến nay cấp huyện tiếp nhận và phê duyệt:

+ *Đối tượng số 12*: Tổng số hồ sơ lao động tự do: 425 người, với số tiền 684,9 triệu đồng.

+ *Đối tượng số 10*: Tổng số hồ sơ hộ kinh doanh đã tiếp nhận kiểm tra, tham mưu UBND huyện trình UBND tỉnh 22 hộ và đến nay UBND tỉnh Khánh Hòa đã có Quyết định phê duyệt với 20 hộ trên, với kinh phí 60 triệu đồng.

- Tham mưu UBND huyện rà soát, thống kê lập danh sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

- Tham mưu UBND huyện báo cáo công tác hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và báo cáo Tác động của dịch Covid-19 đến thị trường lao động huyện Khánh Sơn.

- Báo cáo thực hiện các nhiệm vụ an sinh xã hội trong thời gian qua và phương hướng nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới để phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND huyện triển khai thông báo cho UBND các xã, thị trấn về việc cung ứng, giới thiệu người lao động Việt Nam làm việc tại Dự án nhà máy và triển khai một số nội dung thực hiện công tác tuyên truyền, tư vấn tuyển sinh cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

- Báo cáo kết quả điều tra, cung cấp thông tin xây dựng kế hoạch điều tra thu thập và cập nhật cơ sở dữ liệu cung, cầu lao động năm 2021.

- Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về nội dung của hợp đồng lao động, Hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.

- Tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn huyện Khánh Sơn năm 2021.

- Triển khai các giải pháp cấp bách để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại nơi làm việc cho người lao động đối với doanh nghiệp cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện, đồng thời tham mưu UBND huyện triển khai công tác tăng cường phòng, chống dịch Covid-19 tại các doanh nghiệp cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Phối hợp liên ngành với các đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động đối với Doanh nghiệp tư nhân Hoàng Hiếu, doanh nghiệp tư nhân Phương Đài, TNHH Đô thị Môi trường TNT Khánh Sơn.

- Báo cáo kết quả phối hợp trong việc đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực ngành du lịch 6 tháng đầu năm 2021 và báo cáo kết quả phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021.

- Tham mưu UBND huyện Kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2022 và giai đoạn 2022-2025 theo Công văn số 1873/SLĐTBXH-GDNN ngày 29/7/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc đề xuất kế hoạch đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng theo Quyết định số 46/2015/TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2021-2025.

- Báo cáo 05 năm thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP về phát triển nguồn nhân lực dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020 theo Công văn số 2904/UBND ngày 25/9/2021 của UBND huyện Khánh Sơn, về việc báo cáo 05 năm thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP về phát triển nguồn nhân lực DTTS.

- Báo cáo kết quả giải quyết các kết luận, kiến nghị sau cuộc giám sát của Ban Dân tộc huyện từ năm 2017-2020 về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện theo Công văn số 2788/UBND-VP ngày 16/9/2021 của UBND huyện Khánh Sơn, về báo cáo kết quả giải quyết các kết luận, kiến nghị sau các cuộc giám sát của Ban Dân tộc huyện từ năm 2017-2020.

- *Chỉ tiêu nhà nước giao trong năm 2021 toàn huyện tuyển mới, giáo dục nghề nghiệp 500 người, đến nay ước thực hiện dự kiến đạt 100% kế hoạch giao.*

- Chỉ tiêu nhà nước giao trong năm 2021 toàn huyện số lao động có việc làm tăng thêm trong năm 450 người, đến nay ước thực hiện dự kiến đạt 100% kế hoạch giao.

- Chỉ tiêu nhà nước giao trong năm 2021 toàn huyện Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động 68%, đến nay ước thực hiện dự kiến đạt 100% kế hoạch giao.

## **2. Công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội và an sinh xã hội**

- Đã thực hiện và hoàn thành công tác cấp phát hỗ trợ gạo cho người dân thiếu lương thực và khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 cho 4.204 hộ với 15.78 nhân khẩu; định mức hỗ trợ 15 kg/khẩu, tổng số gạo hỗ trợ 239.670 kg với tổng kinh phí thực hiện 4.026,456 triệu đồng. Công tác cấp phát đảm bảo đúng đối tượng, đúng số lượng định mức và theo đúng danh sách đã được phê duyệt.

- Thực hiện cấp phát, hỗ trợ tiền Tết theo Nghị quyết 31/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa cho 1.746 hộ nghèo với số tiền 436,5 triệu đồng.

- Phối hợp UBND các xã, thị trấn báo cáo hình thực hiện Chương trình hỗ trợ cho vay bê cái giống sinh sản, quý II năm 2021. Qua hơn 5 năm triển khai và thực hiện Chương trình Bê cái giống do Quỹ Thiện Tâm tài trợ hầu hết các hộ gia đình được nhận con giống đều rất phấn khởi và mong muốn từ con bê giống được hỗ trợ hộ gia đình sẽ phát triển kinh tế và cải thiện đời sống của gia đình vươn lên thoát nghèo. Tính đến thời điểm hiện nay số bê cái giống hiện còn 128 con (giảm 21 con do bị bệnh chết và các nguyên nhân khác), số bê đã sinh sản là 53 con (27 con đực, 26 con cái). Số Bê chết là 82 con.

- Thực hiện hỗ trợ cung cấp ngay, đủ lương thực, thực phẩm cho tất cả những người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động nghèo, mất thu nhập, không còn dự trữ, không để người dân nào thiếu ăn, thiếu mặc trong tình hình phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện. Phòng đã phối hợp UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện rà soát, thực hiện chính sách trợ giúp xã hội khẩn cấp và chính sách hỗ trợ người dân do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19. Qua đó, có 16.420 người lao động nghèo, mất thu nhập, không còn dự trữ do bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 với 246.300kg Gạo được hỗ trợ.

Đề bảo đảm tiến độ của Kế hoạch tổng rà soát và kết quả rà soát chính xác, kịp thời làm cơ sở đề xuất và thực hiện chính sách giảm nghèo trên địa bàn huyện năm 2022 và giai đoạn 2022-2025. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã tiến hành kiểm tra, giám sát và nghiệm thu 08/08 xã, thị trấn về tình hình hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 và tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ. Qua đó, trên địa bàn huyện đã có số liệu sơ bộ, cụ thể như sau:

### *Chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020*

- Hộ nghèo: 1.371 hộ, chiếm tỉ lệ 18,42%

- Hộ cận nghèo: 1.601 hộ, chiếm tỉ lệ 21,51%

*Chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025*

- Hộ nghèo: 4.515 hộ, chiếm tỉ lệ 60,67%

- Hộ cận nghèo: 481 hộ, chiếm tỉ lệ 6,46%

- Chỉ tiêu nhà nước giao trong năm 2021 toàn huyện giảm 375 hộ nghèo với mức giảm 5,86% và đến nay ước thực hiện dự kiến đạt 117,2 % kế hoạch giao.

- Đạt 100% tỷ lệ người dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, thiếu đói, được trợ giúp đột xuất, kịp thời, không người dân nào bị đói.

- Từ đầu năm đến thời điểm báo cáo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã thẩm định danh sách hỗ trợ tiền điện cho các xã, thị trấn, về hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội trên toàn địa bàn huyện với tổng số tiền 1.005.729.852 đồng.

Thực hiện phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiến hành rà soát, thống kê lập danh sách hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, cận nghèo (theo Quyết định số 3530/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 về phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa). Qua thống kê đến thời điểm báo cáo có 13.139 người với tổng kinh phí 6.569.500.000đ

- Thực hiện và giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Đã tham mưu cho UBND huyện các quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, quyết định thôi hưởng trợ cấp, quyết định hỗ trợ kinh phí mai táng, quyết định điều chỉnh, quyết định hỗ trợ chi phí đột xuất. Ước thực hiện năm 2021 trợ cấp xã hội hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền trên 5 tỷ đồng; ước hỗ trợ kinh phí mai táng với số tiền trên 170 triệu đồng; hỗ trợ chi phí đột xuất với số tiền trên 42 triệu đồng.

- Phối hợp với UBND xã Sơn Bình, Sơn Lâm, Thành Sơn tặng quà cho 08 người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn nhân Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2021 (Mỗi suất bằng tiền mặt là 500.000 đồng).

- Tham mưu UBND huyện Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2021 trên địa bàn huyện Khánh Sơn theo Kế hoạch số 9533/KH-UBND ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa, về thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và Công văn số 2386/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 28/9/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam năm 2021.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2021.

### **3. Công tác giải quyết chính sách Người có công**

- Tham mưu UBND huyện tổ chức lễ dâng hương và đặt vòng hoa tại Nghĩa trang Liệt sĩ và Đài tưởng niệm huyện nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

- Thực hiện và giải quyết kịp thời các chế độ cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng. Nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021, Phòng đã tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho các đối tượng người có công với cách mạng. Cụ thể:

- Thực hiện chi hỗ trợ quà của Chủ tịch nước cho 279 đối tượng (286 suất) với tổng số tiền 86,4 triệu đồng.

- Thực hiện hỗ trợ tiền tết theo Nghị quyết 31/2016/NQ-HĐND cho 360 đối tượng với tổng số tiền 144,9 triệu đồng.

- Quà của huyện hỗ trợ 50 đối tượng chính sách tiêu biểu, định mức hỗ trợ 500.000 đồng/đối tượng. Số tiền hỗ trợ 25 triệu đồng.

- Ước thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng người có công với cách mạng năm 2021 với tổng số tiền trên 3,7 tỷ đồng. Chi trả trợ cấp mai táng phí cho thân nhân của các đối tượng người có công với cách mạng từ trần với số tiền trên 170 triệu đồng.

- Nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5/2021, phòng đã thực hiện chi trả tiền quà của Tỉnh cho 299 đối tượng người có công (306 suất) với số tiền 45,9 triệu đồng

- Trong năm 2021 chi trả chế độ điều dưỡng tại nhà cho 49 đối tượng người có công với cách mạng với số tiền: 54,39 triệu đồng.

- Triển khai bình xét xã, thị trấn làm tốt công tác thương binh liệt sĩ năm 2021.

- Chi trợ cấp thờ cúng liệt sĩ cho 119 đối tượng là thân nhân liệt sĩ, 500.000đ/suất, số tiền: 59,5 triệu đồng.

- Chi trả trợ cấp ưu đãi giáo dục, đào tạo năm học 2020-2021 cho 03 đối tượng, số tiền: 59,364 triệu đồng.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức lễ dâng hương và đặt vòng hoa tại Nghĩa trang Liệt sĩ và Đài tưởng niệm huyện nhân kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh – Liệt sĩ 27/7/2021.

- Thực hiện chi trả, thăm tặng quà cho các đối tượng người có công với cách mạng nhân ngày Thương binh liệt sĩ 27/7/2021, cụ thể như sau:

+ Thực hiện chi tiền quà của Chủ tịch nước cho 209 đối tượng với tổng số tiền 63 triệu đồng.

+ Thực hiện chi tiền quà của Tỉnh theo Nghị quyết 14/2011/NQ-HĐND ngày 07/12/2011 của HĐND Tỉnh Khánh Hòa cho 171 đối tượng với tổng số tiền 34,2 triệu đồng.

+ Quà của huyện cho 40 đối tượng chính sách tiêu biểu là Thương binh và thân nhân liệt sĩ, định mức: 500.000 đồng/đối tượng. Số tiền: 20 triệu đồng.

- Chi tiền quà của Tỉnh theo Nghị quyết 31/2016/NQ-HĐND nhân ngày lễ Quốc Khánh 02/9/2021 cho 298 đối tượng người có công với cách mạng (305 suất) với số tiền: 45,75 triệu đồng.

- Thực hiện việc mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân của họ ước thực hiện năm 2021 với số tiền trên 176 triệu đồng.

- Thực hiện giải quyết chi trả chế độ ưu đãi giáo dục và đào tạo cho con của các thương, bệnh binh theo đúng quy định.

- Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách và trợ cấp khác cho đối tượng chính sách trên địa bàn huyện.

- Thực hiện việc sửa chữa và xây mới nhà ở cho các đối tượng người có công với cách mạng từ nguồn quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của Tỉnh, Huyện với số tiền: 540 triệu đồng. Cụ thể, hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở cho 10 đối tượng người có công với cách mạng từ nguồn quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của Tỉnh, tổng số tiền: 360 triệu đồng (Xây mới: 40 triệu đồng; sửa chữa: 20 triệu đồng). Phòng tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hỗ trợ kinh phí từ nguồn Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của Huyện với tổng số tiền: 180 triệu đồng (Xây mới: 20 triệu đồng; sửa chữa: 10 triệu đồng) để đảm bảo chất lượng ngôi nhà được khang trang, vững chắc. Sửa chữa 02 nhà ở cho đối tượng người có công với cách mạng từ nguồn quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của Huyện, với số tiền 30 triệu đồng/nhà, tổng số tiền: 60 triệu đồng.

- Tiếp tục tham mưu UBND huyện giải quyết, thực hiện các chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng.

#### **4. Công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em**

- Thực hiện triển khai cho UBND các xã, thị trấn và Trung tâm VH TT & TT huyện, thông báo Chương trình phẫu thuật dị tật vùng hàm mặt tại tỉnh Quảng Ngãi.

- Thực hiện hỗ trợ 02 hộ gia đình có trẻ em từ trần do bị tai nạn thương tích và 01 hộ gia đình có 02 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mẹ chết do bị ngộ độc thực phẩm (ngộ độc thịt cóc) với số tiền 8 triệu đồng.

- Tham mưu UBND huyện ban hành công văn tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 cho trẻ em và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong đại dịch.

- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai công tác trẻ em trên địa bàn huyện Khánh Sơn và Kế hoạch triển khai xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2021.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn và Trung tâm Bảo trợ xã hội thực hiện rà soát trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em tàn tật khuyết tật để lãnh đạo huyện thăm tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 cho 127 em, với tổng số tiền 38,1 triệu đồng (300.000 đồng/em)

- Thực hiện triển khai khảo sát, đề xuất hỗ trợ sinh kế cho gia đình trẻ em có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, trẻ có nguy cơ phải bỏ học, với số lượng 10 em, trong đó xã Thành Sơn 05 em, Ba Cùm Nam 05 em.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động tư vấn cộng đồng tại cơ sở năm 2021, tại 04 xã, thị trấn với số lượng 240 người tham gia.

- Phối hợp với UBND các xã Thành Sơn, Sơn Trung, Thị trấn Tô Hạp, các Trường TH & THCS Thành Sơn, Tiểu học Sơn Trung, Tiểu học Tô Hạp rà soát xét chọn các em học sinh học khá, giỏi trở lên, có hoàn cảnh khó khăn, thuộc gia đình nghèo, cận nghèo tham gia Chương trình “Cấp lá yêu thương” do Trung tâm sản xuất và Phát triển nội dung số về việc thực hiện ghi hình tại tỉnh Khánh Hòa, với số lượng 17 em tham gia.

- Năm 2021 do bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên trên địa bàn huyện không tổ chức được lễ phát động “Tháng hành động vì trẻ em” và các hoạt động cho các em thiếu nhi nhân ngày 01/6, nhưng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội đã kêu gọi sự hỗ trợ của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm hỗ trợ với số tiền 50,5 triệu

đồng, đã cấp phát và phân bổ bánh kẹo cho 08 xã, thị trấn và Trung tâm BTXH huyện với số lượng 2.416 suất với số tiền 46,19 triệu đồng;

- Triển khai cho UBND các xã, thị trấn và Trung tâm BTXH huyện trao học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số vượt khó học khá, giỏi trở lên năm học 2020-2021 nhân dịp Tháng hành động vì trẻ em, với số lượng 30 em, với số tiền 30 triệu đồng, trích từ nguồn vận động quỹ của Bảo trợ trẻ em cấp huyện.

- Hoàn thành hồ sơ đề nghị Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Khánh Hòa trao học bổng cho 10 em có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó học khá, giỏi trở lên, có bố hoặc mẹ bị mất việc làm ảnh hưởng do đại dịch Covid-19, năm học 2020-2021.

- Phối hợp với phối hợp UBND các xã, thị trấn và Trường Tiểu học Thị trấn Tô Hạp trao học bổng cho 43 em nghèo vượt khó, học khá giỏi năm học 2020-2021, trong đó 10 em nhận học bổng cấp tỉnh và 33 nhận học bổng cấp huyện, với số tiền 43 triệu đồng, mức học bổng 1 triệu đồng/em.

- Triển khai Công văn số 488/LĐ-TBXH ngày 12/7/2021 của Phòng Lao động-TBXH huyện, về việc xét chọn 25 em nhận học bổng của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam, phối hợp triển khai cho các xã, thị trấn và các Trường học trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND huyện Công văn số 1619/UBND ngày 23/6/2021 của UBND huyện Khánh Sơn, về việc triển khai Công điện số 04/CĐ-LĐTBXH về tăng cường bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong đại dịch Covid-19 và phòng, chống đuối nước trẻ em trong mùa hè.

- Tham mưu UBND huyện Báo cáo kết quả triển khai hưởng ứng ngày Thế giới phòng, chống đuối nước ngày 25 tháng 7 theo Công văn số 1842/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 23/7/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc hưởng ứng ngày Thế giới phòng, chống đuối nước ngày 25 tháng 7.

- Tham mưu UBND huyện Quyết định ban hành Quy định về quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn huyện Khánh Sơn theo Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa, ban hành Quy định về quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Tham mưu UBND huyện Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến trẻ em từ tháng 7/2020 đến tháng 8/2021 và ước thực hiện năm 2021 theo Công văn số 2044/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 18/8/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Khánh Hòa, về việc báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em từ tháng 7/2020 đến tháng 8/2021 và ước thực hiện năm 2021.

- Tham mưu UBND huyện Báo cáo số liệu trẻ em F0, F1 phải điều trị, cách ly y tế và công tác hỗ trợ tháng 8, 9, 10, 11, 12 năm 2021 theo Công văn số 2006/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 13/8/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc tăng cường các biện pháp bảo vệ, chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho trẻ em.

- Tham mưu UBND huyện Công văn về việc góp ý dự thảo Kế hoạch triển khai các hoạt động Tết Trung thu năm 2021 theo Công văn số 2178/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 01/9/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc góp ý dự thảo Kế hoạch triển khai các hoạt động Tết Trung thu năm 2021.

- Báo cáo tình hình tai nạn thương tích trẻ em Quý III năm 2021.

- Tham mưu UBND huyện Công văn về việc góp ý dự thảo Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2030 theo Công văn số 2207/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 07/9/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc góp ý Chương trình phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2030.

- Tham mưu UBND huyện Công văn về việc thống kê trẻ em có thành tích học tập xuất sắc, giỏi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt theo Công văn số 2206/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 07/9/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc thống kê trẻ em có thành tích học tập xuất sắc, giỏi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt.

- Tham mưu UBND huyện Kế hoạch triển khai các hoạt động Tết Trung thu năm 2021 theo Công văn số 2205/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 07/9/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động Tết Trung thu năm 2021.

- Tham mưu UBND huyện Báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động Tết Trung thu năm 2021 theo Kế hoạch số 8920/KH-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa, về triển khai các hoạt động Tết Trung thu năm 2021.

- Tham mưu UBND huyện Công văn về việc triển khai các biện pháp chăm sóc trẻ em mồ côi do đại dịch Covid-19 theo Công văn số 2394/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 29/9/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc triển khai kịp thời các biện pháp chăm sóc trẻ em mồ côi do đại dịch Covid-19.

- Tham mưu UBND huyện Công văn về việc phối hợp lập danh sách hỗ trợ trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 theo Công văn số 2256/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 14/9/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc hỗ trợ trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; Công văn số 189/TTCTXH-QBTTE ngày 15/9/2021 của Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Khánh Hòa, về việc lập danh sách hỗ trợ cho trẻ em là con của sản phụ bị nhiễm Covid-19.

- Tham mưu UBND huyện Công văn về việc triển khai chính sách hỗ trợ trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 theo Công văn số 2399/SLĐTBXH-BTXHTEBĐG ngày 29/9/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa, về việc khẩn trương triển khai chính sách hỗ trợ trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.

- Tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em năm 2021.



- Tham mưu UBND huyện báo cáo tai nạn thương tích trẻ em năm 2021.

### **5. Công tác phòng chống Tệ nạn xã hội, Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của Phụ nữ**

Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm được lồng ghép với nội dung cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và được tiến hành trên cơ sở thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, giáo dục, quản lý địa bàn, thực hiện lồng ghép trong các biện pháp phòng ngừa, giảm tác hại về phòng, chống HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm và xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Xây dựng môi trường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm và các tệ nạn xã hội khác, chú trọng các hoạt động tuyên truyền phối hợp giữa các cấp, các ngành trong phòng chống tệ nạn mại dâm. Công tác phòng ngừa và giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội luôn quan tâm thường xuyên. Qua đó, đã tạo được những chuyển biến tích cực trong nhận thức và trách nhiệm của người dân về công tác phòng chống tệ nạn xã hội, góp phần xây dựng đời sống văn hóa ngày càng lành mạnh ở từng khu dân cư trên địa bàn huyện.

Nội dung và các văn bản liên quan đã được đưa vào chương trình hành động phòng, chống tệ nạn xã hội của các cấp ủy Đảng và tổ chức quán triệt sâu rộng tới đội ngũ cán bộ cơ sở, người dân ở cộng đồng, góp phần nâng cao nhận thức, hành động trong hệ thống chính trị và toàn xã hội. Qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các cấp, các ngành và người dân được tiếp cận các quy định của pháp luật về phòng, chống mại dâm, giúp họ hiểu và chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, hạn chế các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

Nhằm tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện về công tác phòng, chống mua bán người bằng các hình ảnh trực quan sinh động (*pa nô*). Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND huyện Khánh Sơn Công văn số 3441/UBND ngày 9/11/2021 về việc cho phép Phòng được lắp đặt các panô tuyên truyền về công tác phòng, chống mua bán người tại xã Sơn Hiệp với kinh phí 12.000.000đ

Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện Khánh Sơn không có địa bàn xã, thị trấn nào có tệ nạn ma túy mại dâm. Các lực lượng chức năng đã làm tốt công tác phòng ngừa, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, ngăn chặn hiệu quả xâm nhập ma túy, mại dâm từ bên ngoài vào địa bàn huyện. Không có tụ điểm ma túy, mại dâm, tổ chức sử dụng ma túy trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thi hành luật Bình đẳng giới; Đẩy mạnh thực hiện Bình đẳng giới trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2021 trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2021 và báo cáo kết quả tình hình thực hiện công tác bình đẳng giới năm 2021.

*(Có bảng phụ lục thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 chi tiết kèm theo)*

## 6. Công tác quản lý khu nội trú và một số công tác khác

- Đảm bảo trực 24/24 và dọn dẹp vệ sinh khu nội trú trong và sau dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2020.

- Kiểm tra và đôn đốc các em học sinh tại Khu nội trú tự giác ôn bài vở và thực hiện đúng các quy định về phòng tránh dịch bệnh Covid-19.

- Thực hiện ký kết giao ước thi đua khôi thi đua các Phòng Lao động – Lao động – Thương binh và Xã hội và khôi thi đua các cơ quan quản lý nhà nước 2 năm 2021.

- Tham dự các cuộc họp do UBND huyện và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa tổ chức.

- Tham mưu lãnh đạo báo cáo về việc xây dựng, chuyển đổi, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động năm 2021. Qua số liệu thống tính đến thời điểm hiện tại lĩnh vực Lao động – Thương binh và xã hội chưa có các hồ sơ:

- Về hồ sơ trực tuyến: Số liệu thống kê đến thời điểm báo cáo, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã giải quyết 01 hồ sơ trực tuyến mức độ 3 về lĩnh vực Bảo trợ xã hội và hồ sơ không trễ hạn, cụ thể:

Tổng số hồ sơ tiếp nhận	Hồ sơ đã giải quyết		Hồ sơ trước hạn		Hồ sơ đúng hạn		Hồ sơ trễ hạn		Hồ sơ đang giải quyết	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	1	100%	1	100%						
<b>Tổng cộng: 01 hồ sơ trực tuyến mức độ 3</b>										

- Về hồ sơ thanh toán trực tuyến: theo các quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh Khánh Hòa thì các TTHC thuộc lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội không có phát sinh phí, lệ phí nên từ đầu năm đến nay, không phát sinh các khoản phí, lệ phí thanh toán trực tuyến.

- Về thực hiện bưu chính công ích: đã thực hiện bưu chính công ích để trả kết quả cho công dân với 01/01 hồ sơ, đạt 100%.

- Tiếp nhận 313 hồ sơ liên thông, trong đó:

+ 12 hồ sơ thuộc lĩnh vực Người có công với cách mạng.

+ 292 hồ sơ thuộc lĩnh vực Bảo trợ xã hội.

+ 09 hồ sơ thuộc lĩnh vực Hộ tịch.

*(Tất cả các hồ sơ đều giải quyết và trả cho công dân sớm hẹn, không có hồ sơ nào trễ hẹn).*

Phối hợp với CBCC rà soát nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin của cơ quan. Qua kiểm tra rà soát các máy tính của Phòng không có sự nguy cơ tấn công mạng diện rộng từ lỗ hổng của hệ điều hành Windows.

Tổ chức rà soát về đối tượng, tiêu chuẩn, xét kỷ niệm chương thực hiện theo Điều 10 Thông tư số 14/TT-BNV ngày 15/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc quy định tặng Kỷ niệm chương về lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội không có cán bộ, công chức nào đủ điều kiện xét tặng kỷ niệm chương về Văn thư, lưu trữ

Phối hợp với CBCC rà soát nhằm đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin của cơ quan. Qua kiểm tra rà soát Phòng không có máy tính nào bị ảnh hưởng đến hệ điều hành Windows 10 và Windows Server.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Trong năm 2021 phòng đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn, tập trung vào những nhiệm vụ chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao và đến nay hầu hết các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị đã triển khai, tổ chức thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch chỉ tiêu nhà nước giao; đã xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể theo từng tháng và theo năm để tổ chức chỉ đạo và triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ.

## **III. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ**

Trong năm 2021 do dịch covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn nên việc thực hiện chỉ tiêu xuất khẩu lao động đi làm việc ở nước ngoài chưa thực hiện được, và trong năm 2022 khi dịch covid-19 ổn định, được kiểm soát phòng phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ trên.

## **Phần 2 CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NGÀNH 2022**

### **I. Chỉ tiêu Kế hoạch năm 2022**

#### **1. Chỉ tiêu kế hoạch nhà nước**

##### **\* Chỉ tiêu xã hội**

- Số người lao động có việc làm tăng thêm: 450 người
- Số người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 02 người
- Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động: 70% .
- Trong đó: Tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ: 17%.

\* **Chương trình giảm nghèo** (Tính đến thời điểm hiện nay công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 trên địa bàn huyện đang được tiến hành ở giai đoạn niêm yết tại cấp thôn và cấp xã, nên số liệu hộ nghèo giảm trong năm 2021 Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội chỉ ước dự kiến thực hiện)

- Tổng số hộ nghèo: 4.515 hộ
- Tỷ lệ hộ nghèo: 60,67%
- Tổng số hộ cận nghèo: 481 hộ
- Tỷ lệ hộ cận nghèo: 6,46%
- Số hộ nghèo Dân tộc thiểu số: 4.115 hộ
- Tỷ lệ hộ nghèo Dân tộc thiểu số: 83,32%
- Tỷ trọng hộ nghèo dân tộc thiểu số trong tổng số hộ nghèo: 91,14%
- Tổng số huyện nghèo: 01/01 huyện
- Tổng số xã ĐBKK: 08/08 xã
- Số hộ nghèo giảm trong năm 2022: 425 hộ (Phân đầu giảm chỉ tiêu hộ nghèo 425 hộ với mức giảm 5,71%)

## **2. Chỉ tiêu kế hoạch ngành**

- Tuyển mới giáo dục nghề nghiệp: 500 người.
- Tỷ lệ đối tượng BTXH đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng: 100%.
- Tỷ lệ người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng kịp thời: 87%.
- Tỷ lệ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, phụng dưỡng, chăm sóc kịp thời: 87%.
- Tỷ lệ người dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, thiếu đói được trợ giúp đột xuất kịp thời, không người dân nào bị đói: 100%.
- Xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa: 05 nhà.
- Xã, thị trấn thực hiện tốt 6 chỉ tiêu về công tác thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng: 8/8 xã, thị trấn, 100%
- Tỷ lệ hộ gia đình người có công có mức sống bằng hoặc khá hơn mức sống của dân cư nơi cư trú: 100%.
- Số tiền đóng góp xây dựng “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”: 60 triệu đồng.
- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng dân số trẻ em: 6,7%.
- Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em: 75%.
- Cụ thể: số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em: 6/8 xã, thị trấn.
- Tỷ lệ nạn nhân bị mua bán được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định của pháp luật: 100%.
- Tỷ lệ người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy: trên 76%.
- Tỷ trọng người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy trong tổng số người nghiện được cai nghiện: khoảng 40%.

- Tỷ lệ người bán dâm có nhu cầu được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội phù hợp: 100%.

*(có bảng phụ lục chi tiết kèm theo)*

## **II. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch ngành năm 2022**

### **1. Lao động, việc làm**

#### **a) Mục tiêu**

- Năm 2022: Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm: 200 lao động;
- Số người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 02 lao động.

#### **b) Giải pháp**

- Tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu của Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Khánh Sơn giai đoạn 2020 - 2025. Đảm bảo tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm mới hàng năm.

- Xây dựng chiến lược việc làm cho từng ngành, lĩnh vực kinh tế, từng xã, thị trấn gắn với chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề, phát triển thị trường lao động cho từng thời kỳ phát triển của địa phương.

- Mở rộng và phát triển thị trường lao động ngoài nước, chú trọng công tác tuyên truyền xuất khẩu lao động nhất là đối với người DTTS. Đầu tư phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động. Xây dựng và thiết lập hệ thống thông tin thị trường lao động. Xây dựng chính sách việc làm riêng đối với thanh niên thuộc hộ nghèo; lao động di dời, giải toả; lao động mất việc do rủi ro của nền kinh tế thị trường.

### **2. Đào tạo dạy nghề**

#### **a) Mục tiêu**

- Chuyển mạnh đào tạo nghề từ hướng cung sang hướng cầu của thị trường lao động; mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đáp ứng nguồn lao động có chất lượng cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đảm bảo cân đối nguồn nhân lực theo cơ cấu hợp lý.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 70%.
- Trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ: 17%.
- Tuyển mới giáo dục nghề nghiệp: 680 người.

#### **b. Giải pháp**

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền về công tác đào tạo nghề nhằm đổi mới cơ bản nhận thức của nhân dân. Chú trọng việc đào tạo các ngành nghề phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và coi đây là giải pháp quan trọng trong công tác đào tạo nghề trong thời gian đến.

- Phối hợp, liên kết với các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh tổ chức đào tạo nguồn nhân lực có trình độ trong các lĩnh vực như công nghệ thông tin, sửa chữa ô tô...

- Gắn phát triển nguồn nhân lực trong mọi quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án phát triển KT-XH của địa phương với các ngành kinh tế cụ thể; hoàn thiện hệ

thông tin thị trường lao động, nghề nghiệp nhất là trong lĩnh vực xuất khẩu lao động.

### **3. Chính sách người có công**

#### **a) Mục tiêu**

- Nâng cao chất lượng cuộc sống của người có công phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo không thấp hơn mức bình quân của xã hội.

- Giải quyết dứt điểm những vấn đề tồn đọng sau chiến tranh, hoàn thành công tác rà soát và giải quyết các chế độ người có công với cách mạng.

- 100% hộ gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

- Xây dựng sửa chữa nhà tình nghĩa: 05 nhà

- Vận động xây dựng quỹ Đền ơn đáp nghĩa: 60 triệu đồng

- Xã, thị trấn thực hiện tốt 6 chỉ tiêu về công tác thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng: 8/8 xã, thị trấn.

#### **b) Giải pháp**

- Đẩy mạnh phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn" nhằm huy động nguồn lực từ cộng đồng, góp phần chăm sóc và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người có công.

- Tổ chức thực hiện tốt chính sách đối với người có công. Ưu tiên người có công và con em của họ trong quá trình hoạch định, thực hiện các chính sách phát triển KT-XH, các chương trình, dự án về đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội khác tại địa phương.

- Tiếp tục xây mới và sửa chữa nhà ở cho đối tượng người có công.

- Nâng cấp nghĩa trang, mộ chí liệt sỹ hiện có.

- Xã hội hoá công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng; phát huy sức mạnh tổng hợp toàn dân chăm sóc người có công.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách đối với người có công tại các xã, thị trấn.

### **4. Giảm nghèo**

#### **a) Mục tiêu**

- Giảm nghèo bền vững gắn với phát triển nền KT-XH của địa phương, tạo điều kiện và cơ hội cho người nghèo tiếp cận bình đẳng các nguồn lực phát triển và dịch vụ có chất lượng, hiệu quả.

- Trong năm 2022 trên địa bàn huyện Khánh Sơn phấn đấu giảm 425 Hộ nghèo theo chuẩn nghèo quốc gia đa chiều giai đoạn 2021-2025.

#### **b) Giải pháp**

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Chương trình, vận động thực hiện giảm nghèo, nâng cao nhận thức

của các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở; thúc đẩy, khuyến khích ý chí quyết tâm vượt khó, thoát nghèo của mọi người dân; tiếp tục nghiên cứu tạo thêm các chính sách khuyến khích các hộ đã thoát nghèo, vươn lên làm giàu, nhất là ở các xã nghèo, vùng nghèo và từng hộ nghèo.

- Tăng cường và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp; đặc biệt là ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số, phát triển nguồn nhân lực và mạng lưới tổ chức trợ giúp pháp lý tại cơ sở, bảo đảm người nghèo khi có nhu cầu đều được trợ giúp pháp lý miễn phí, giúp nâng cao nhận thức pháp luật, tích cực tham gia vào công tác giảm nghèo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

- Cải thiện việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo thông qua các chính sách, chương trình y tế, giáo dục, nước sinh hoạt, nhà ở, đất ở, hạ tầng phục vụ dân sinh; từng bước thu hẹp dần chênh lệch trong việc hưởng thụ dịch vụ công và phúc lợi xã hội, trong thu nhập và đời sống giữa thị tứ và nông thôn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các chương trình giảm nghèo.

## **5. Bảo trợ xã hội**

### **a) Mục tiêu**

- Phát triển, hoàn thiện hệ thống trợ giúp xã hội; mở rộng độ bao phủ cả về đối tượng và nhu cầu của đối tượng. Nhà nước cùng cộng đồng xã hội có trách nhiệm hỗ trợ các đối tượng bảo trợ xã hội cải thiện cuộc sống, tự mình vươn lên hoà nhập cộng đồng.

- 100% đối tượng BTXH đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng.

- 87% người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng kịp thời.

- 87% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, phụng dưỡng, chăm sóc kịp thời.

- 100% người dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, thiếu đói, được trợ giúp đột xuất, kịp thời, không người dân nào bị bỏ đói.

### **b) Giải pháp**

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chia sẻ của toàn xã hội về công tác bảo trợ xã hội.

- Tổ chức thực hiện tốt pháp luật về người cao tuổi, người khuyết tật và pháp luật có liên quan về trợ giúp xã hội.

- Quản lý đối tượng bảo trợ có hiệu quả: Rà soát đối tượng trên toàn địa bàn huyện, lập hồ sơ quản lý đối tượng tại cộng đồng. Tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên các hồ sơ BTXH mới.

- Đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo trợ xã hội; tiếp tục vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp cho đối tượng bảo trợ xã hội; mở rộng mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi và chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội.

## **6. Bảo vệ và chăm sóc trẻ em**

### **a) Mục tiêu**

- Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc trẻ em; các chương trình Quốc gia về trẻ em. Xây dựng hệ thống bảo vệ và chăm sóc trẻ em từ huyện đến cơ sở để đảm bảo trẻ em được thực hiện quyền trẻ em; quyền được chăm sóc và bảo vệ. Ưu tiên trợ giúp trẻ em đặc biệt khó khăn để hoà nhập cộng đồng.

- 75% xã, thị trấn đạt chuẩn xã thị trấn phù hợp với trẻ em.

- 6/8 xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em.

- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: 6,7%

### **b) Giải pháp**

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; xây dựng hệ thống cộng tác viên ở xã, thị trấn; tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong hệ thống quản lý bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tổ chức các hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, xây dựng các mô hình tư vấn, hỗ trợ trẻ em để trẻ em tiếp cận được sự trợ giúp.

- Tăng cường sự trợ giúp và ngăn ngừa trẻ em có nguy cơ lang thang và trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Giải quyết triệt để trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm hại, trẻ em lao động sớm, lao động trong môi trường nặng nhọc, độc hại.

- Tăng cường công tác thanh tra để tham mưu UBND huyện xử lý các vụ việc xâm phạm quyền trẻ em.

- Xã hội hoá công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đề xuất phương án xây dựng các khu vui chơi ở xã, thị trấn để trẻ em có điều kiện được vui chơi sinh hoạt.

## **7. Phòng chống tệ nạn xã hội**

### **a) Mục tiêu**

- Tỷ lệ nạn nhân bị mua bán được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định của pháp luật: 100%.

- Tỷ lệ người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy: trên 76%.

- Tỷ trọng người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy trong tổng số người nghiện được cai nghiện: khoảng 40%.

- Tỷ lệ người bán dâm có nhu cầu được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội phù hợp: 100%.

### **b) Giải pháp**

- Tuyên truyền mạnh về tác hại của tệ nạn xã hội, nhất là trong thanh thiếu niên.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Pháp lệnh Phòng chống mại dâm; Luật Phòng chống ma túy (sửa đổi); với mục tiêu “Không có người nghiện ma túy trong cộng đồng”.



- Giữ vững số xã, thị trấn không có tệ nạn xã hội gắn chặt với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá mới".

- Tăng cường quản lý nhà nước trên từng địa bàn; kiên quyết lập kỷ cương, lành mạnh hoá các hoạt động kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động ngành 11 tháng đầu năm, ước thực hiện năm 2021 và xây dựng Kế hoạch ngành Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2022 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Khánh Sơn./.

**Nơi nhận:**(VBĐT)

-UBND huyện(b/c);

- Phòng Tài chính – Kế hoạch;

- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Phan Thị Thanh Nhàn**

**Phụ lục 1****BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2021**

(Kèm theo Báo cáo số: 881/BC-LĐTĐBXH ngày 10/11/2021 của Phòng Lao động-B&amp;XH)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch giao	Ước thực hiện năm 2021	Đạt tỷ lệ(%)
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu kế hoạch nhà nước</b>				
1	Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm:	Người	450	450	100
2	Số người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	5	0	0
3	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	68	68	100
4	Trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ	%	16,5	16,5	100
5	Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	320	375	117,2
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu kế hoạch nhiệm vụ ngành</b>				
1	Tuyển mới giáo dục nghề nghiệp	Người	500	500	100
2	Xã, phường, thị trấn thực hiện tốt 6 chỉ tiêu về công tác thương binh, liệt sỹ và NCC với CM	%	100	100	100
3	Tỷ lệ hộ gia đình người có công có mức sống bằng hoặc khá hơn mức sống của dân nơi cư trú	%	100	100	100
4	Số tiền đóng góp xây dựng “Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	Triệu đồng	60	300,93	501,5
5	Xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa: 0/10 nhà	Nhà	10	12	120
6	Tỷ lệ đối tượng BTXH đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng	%	100	100	100
7	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em	%	75	75	100
8	Cụ thể số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, TT	6	6	100
9	Tỷ lệ người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng kịp thời	%	>86	86,5	
10	Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: 6,9%	%	6,9	6,9	100
11	Tỷ lệ người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy	%	76	76	100
12	Tỷ trọng người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng	%	40	40	100

	đồng, cơ sở cai nghiện ma túy trong tổng số người nghiện được cai nghiện				
13	Tỷ lệ nạn nhân bị mua bán được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định của pháp luật	%	100	100	100
14	Tỷ lệ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, phụng dưỡng, chăm sóc kịp thời	%	>86	86,7	
15	Tỷ lệ người dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, thiếu đói, được trợ giúp đột xuất, kịp thời, không người dân nào bị đói:	%	100	100	100
16	Tỷ lệ người bán dâm có nhu cầu được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội phù hợp	%	100	100	100

**Phụ lục 2****BẢNG ĐĂNG KÝ XÂY DỰNG CÁC CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH NĂM 2022**  
(Kèm theo Báo cáo số: 881/BC-LĐTĐBXH ngày 10/11/2021 của Phòng LĐ-TB&XH)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu kế hoạch nhà nước</b>			
1	Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm:	Người	450	
2	Số người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	2	
3	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	70	
4	Trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ	%	17	
5	Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ	425	
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu kế hoạch nhiệm vụ ngành</b>			
1	Tuyển mới giáo dục nghề nghiệp	Người	500	
2	Xã, phường, thị trấn thực hiện tốt 6 chỉ tiêu về công tác thương binh, liệt sỹ và NCC với CM	%	100	
3	Tỷ lệ hộ gia đình người có công có mức sống bằng hoặc khá hơn mức sống của dân nơi cư trú	%	100	
4	Số tiền đóng góp xây dựng “Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	Triệu đồng	60	
5	Xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa	Nhà	5	
6	Tỷ lệ đối tượng BTXH đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng	%	100	
7	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em	%	75	
8	Cụ thể số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, TT	6	
9	Tỷ lệ người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng kịp thời	%	87	
10	Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên tổng số trẻ em	%	6,7	
11	Tỷ lệ người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy	%	>76	
12	Tỷ trọng người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy trong tổng số người nghiện được cai nghiện	%	Khoảng 40	

13	Tỷ lệ nạn nhân bị mua bán được hưởng các chế độ hỗ trợ theo quy định của pháp luật	%	100	
14	Tỷ lệ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, phụng dưỡng, chăm sóc kịp thời	%	87	
15	Tỷ lệ người dân bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt, thiếu đói, được trợ giúp đột xuất, kịp thời, không người dân nào bị đói	%	100	
16	Tỷ lệ người bán dâm có nhu cầu được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội phù hợp	%	100	